volta™
Belting Technology

The Next Step
in **Belting**



Băng tải cho các ứng dụng công nghiệp

Giải pháp truyền tải

Băng tải cho các ứng dụng công nghiệp

Hơn 60 năm qua Volta vẫn đang sản xuất băng tải cho các ứng dụng công nghiệp từ nguồn vật liệu Thermoplastic Elastomer (TPE) có chất lượng tốt nhất với các đặc tính đồng nhất độc đáo.

Các băng tải này phù hợp nhất để vận chuyển gốm sứ, thủy tinh, carton, các sản phẩm kim loại và đồ tái chế,… Với đa dạng về màu sắc, độ dày, độ cứng và cấu trúc bề mặt sẵn có.

Chiều rộng băng tải tiêu chuẩn là 1524 mm (60”) / 2032mm (80”).



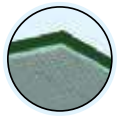
- Không hấp thụ dầu, chất lỏng và hóa chất công nghiệp.
- Hấp thụ tốt tác động của sản phẩm rơi xuống đảm bảo tuổi thọ lâu dài của băng tải.
- Độ mòn rất thấp – Không có mối nối nào dễ bị mòn và rách.
- Tăng khả năng chống cắt và chống dập.
- Khả năng chịu tải cao với độ bám tuyệt vời.
- Vận chuyển sản phẩm an toàn hơn trên vật liệu giảm chấn.
- Trên băng tải và máy phân tách từ tính, băng tải mỏng hơn mang lại cường độ cao hơn trong vùng từ trường nhất định.

Băng tải đồng nhất										
Sản phẩm và màu sắc			Độ cứng Shore	Phạm vi nhiệt độ	Hệ số ma sát trên Stainless Steel (mặt đáy)	Độ dày	Đường kính pulley nhỏ nhất		Lực kéo tại bước căng đai 1%	
						Mm	Mm	Inch	kg/cm	lbs/in
FK	Xanh lá cây 17		59D	-20° C to 75° C -5° F to 170° F	0.28	3	88	3 1/2	3.20	17.60
						4	105	4 1/4	4.20	23.50
						6.5	195	7 11/16	6.50	36.40
FZ	Xanh lá cây 05		95A/46D	-30° C to 70° C -20° F to 158° F	0.36	2.5	35	1 3/8	1.50	8
						3	40	1 5/8	1.8	9.6
						4	60	2 3/8	2.60	13.60
						5	80	3 1/8	3.20	16.80
FL	Nâu		80A	-40° C to 50° C -40° F to 120° F	0.55	2.5	17	21/32	0.30	1.80
						3	20	3/4	0.40	2.20
						4	30	1 3/16	0.60	3.40
						5	35	1 3/8	0.70	3.90
Băng tải đồng nhất mặt đáy nhám										
FEPZ	Xanh lá cây 05		86A	-30° C to 50° C -20° F to 120° F	0.35	3	30	1 3/16	0.80	5.10
FEST	Xanh lá cây 05		65A	-40° C to 55° C -40° F to 125° F	0.70	2	9	11/32	0.30	1.68
						3	14	9/16	0.45	2.52
FEZ	Xanh lá cây 05		95A/46D	-30° C to 70° C -20° F to 158° F	0.20	2	30	1 3/16	0.80	4.50
						2.5	35	1 3/8	1	5.60
						3	40	1 5/8	1.30	6.60
						4	60	2 3/8	1.60	9

Mặt trên và mặt đáy băng tải


Mặt trên trơn


Mặt đáy nhám


Mặt đáy phủ bố

Băng tải có bố chịu lực										
Sản phẩm và màu sắc			Độ cứng Shore	Phạm vi nhiệt độ	Hệ số ma sát trên Stainless Steel (mặt đáy)	Độ dày	Đường kính pulley nhỏ nhất		Lực kéo tại bước căng đai 1%	
						Mm	Mm	Inch	kg/cm	lbs/in
FRL*	Nâu		80A	-40° C to 50° C -40° F to 120° F	0.20	2	10	3/8	5	28
						3*	30	1 3/16	12	67
						5*	60	2 3/8	13	73
FRZ*	Xanh lá cây 05		95A/46D	-30° C to 70° C -20° F to 158° F	0.20	2	25	1	6	33.50
						3*	36	1 7/16	7	39
						4	50	2	7.50	41.70
						5	65	2 9/16	9	50
FRG*	Màu xám		95A/46D	-30° C to 70° C -20° F to 158° F	0.20	2	27	1 1/16	6	33.50
						3	36	1 3/8	7	39
						4	60	2 3/8	7.50	41.70
FRG ST	Xanh lá cây 05		65A 95A/46D	-30° C to 60° C -20° F to 140° F	0.20	3.5	40	1 5/8	6	33
	Màu xám									
FRPZ*	Xanh lá cây 05		86A	-30° C to 50° C -20° F to 120° F	0.20	2	20	3/4	5.20	29.12
						3	30	1 3/16	5.60	31.36
						4	40	1 5/8	6	33.60
						6	80	3 1/8	6.80	38.08
						8	100	4	7.60	42.56

Lưu ý: *Kiểm tra tình trạng sẵn có trước khi đặt hàng.

Lưu ý khi gia công ép nối băng tải:

- Băng tải có bố chịu lực cần được hàn đối đầu theo góc nghiêng. Gia tăng vùng tiếp xúc sẽ cải thiện độ bền của băng tải và có nghĩa là vết đứt trong bố chịu lực không bị kéo giãn theo chiều rộng tại 1 điểm.

- Khi hàn gân dẫn hướng lên băng tải có lõi bố tốt nhất nên xử lý phần lõi bố này để hàn nóng trực tiếp lên nền băng tải đồng nhất.

- Volta cung cấp nhiều cấu hình gờ cao với nhiều dạng vát và góc độ. Đánh giá thông lượng cần được thực hiện để hỗ trợ thiết kế tải lên dốc với yêu cầu về lưu lượng nhất định.

- Không giống như băng tải xích nhựa bị giới hạn bởi khuôn thiết kế, vật liệu của Volta cung cấp nhiều giải pháp tiên tiến hơn.

Ý tưởng về dẫn động chủ động - SuperDrive™



Ưu điểm bổ sung của cơ chế Dẫn động chủ động ngăn chặn mọi hiện tượng trượt hoặc lệch hướng, giảm đáng kể chi phí bảo trì. Giảm lực căng cũng ngăn ngừa sự giãn dài và cho phép quy trình làm sạch đơn giản và kéo dài tuổi thọ của băng tải.

Băng tải SuperDrive™										
Sản phẩm và màu sắc			Độ cứng Shore	Phạm vi nhiệt độ	Hệ số ma sát trên Stainless Steel (mặt đáy)	Độ dày	Đường kính pulley nhỏ nhất **		Lực kéo tối đa tại bản rộng	
						Mm	Mm	Inch	kg/cm	lbs/in
FEZ-SD-ITM2	Xanh lá cây 05		95A	-30° C to 70° C -20° F to 158° F	0.25	3	80	3 1/4	5	28
						4	120	4 3/4	6.6	37

Lưu ý: Các kích thước hệ Inch được chuyển đổi từ kích thước hệ Mét.
*Vật liệu UHMW - Ulta-High Molecular Weight (PE-1000).
**Đường kính pulley nhỏ nhất – Hướng cong thuận.

Băng tải xả tĩnh điện

Băng tải đặc biệt này được tạo ra từ vật liệu xả tĩnh điện để đảm bảo xả tĩnh điện liên tục, ngăn chặn sự tích tụ và xả tĩnh điện không mong muốn.

Băng tải xả tĩnh điện												
Sản phẩm và màu sắc				Độ cứng Shore	Phạm vi nhiệt độ	Hệ số ma sát trên Stainless Steel (mặt đáy)	Độ dày	Đường kính pulley nhỏ nhất		Lực kéo tại bước căng đai 1%		ESD
							Mm	Mm	Inch	kg/cm	lbs/in	
	FRBL - ESD	Màu đen		90A	0°C to 50°C / -32°F to 120°F	0.20	2	30	1 3/16	2.5	14	10^7 - 10^8
	FNBL-CB-ESD*	Màu đen		90A	0°C to 50°C / -32°F to 120°F	0.38	2.4	40	1 5/8	2.4	13.44	10^7 - 10^8

Lưu ý: *Băng tải chỉ có thể được nối tròn bằng thiết bị hoặc dùng mối nối finger. Giá trị Pull Force này chỉ được khuyến nghị khi dùng mối nối finger.
Lưu ý: Băng tải ESD Volta chưa đăng ký chứng nhận ATEX thời điểm này.

Lớp phủ bề mặt băng tải

Những vật liệu này được cung cấp theo dải để hàn lên các bề mặt phù hợp (dây đai răng PU) để tạo ra nhiều hiệu quả khác nhau.

Lớp phủ bề mặt băng tải									
Sản phẩm		GST - 4	MST - 6	GWG - 4	FEST	FSTF		FSTF - ST	FSTF - ST Strips	
Màu sắc		Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 21	Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 05	Xanh lá cây 21
Minh họa										
Mô tả		Super Grip	Multi Grip	Wood Grip	High Grip	Foam**		Foam & High Grip Top	Foam & High Grip Strips	
Độ cứng Shore		65A	65A	65A	65A	65A		65A	65A	
Kích thước (Mm)	Chiều rộng *	50	50	72	1524	140	150 160	60	60	
	Độ dày	4	6	3.75	2,3	14	6-12 4	4	4	
Hệ số ma sá (Stainless Steel)		0.85	0.88	0.77	1.10	0.90		0.90	0.90/1.10	
Phạm vi nhiệt độ		-40° C to 55° C / -40° F to 125° F								

Lưu ý: *Chiều rộng – Chiều rộng tối đa sẵn có.
**Lớp phủ - Làm từ vật liệu có độ cứng 65A, độ cứng thực thấp hơn. Kiểm tra tình trạng sẵn có trước khi đặt hàng.



Ống phủ con lăn

Ống phủ con lăn có bề mặt chống mài mòn lý tưởng dùng để bọc con lăn ở vị trí dễ bị hư hỏng hay trầy xước.
Ống được bọc dễ dàng với dụng cụ Volta mà không cần mỡ hay keo hỗ trợ.
Ống bề mặt láng có sẵn đường kính ngoài từ 27mm đến 95mm

Liên hệ với nhà cung cấp để biết thêm chi tiết liên quan đến đường kính và các ống dập gân sẵn có

Các dụng cụ nối tròn của Volta

FBW - Hàn đối đầu

Bộ dụng cụ FBW thực hiện việc hàn nối thẳng góc 2 đầu băng tải với nhau.



FT - Hàn điện cực

Bộ dụng cụ FT Welding cung cấp giải pháp hàn điện cực.



P- 100 & P-200 Dụng cụ hàn kẹp

Kẹp P-100 dùng cho băng tải rộng 100mm.
Kẹp P-200 dùng cho băng tải rộng 200mm.



Đóng móc bản lề và móc sắt

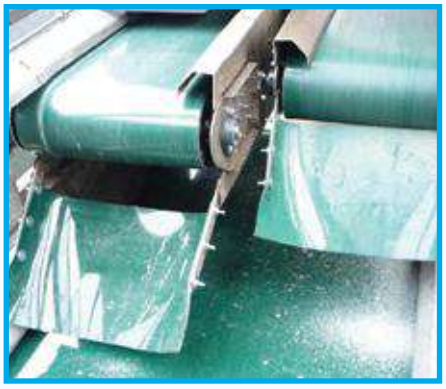
Hệ móc của Volta được hàn lên bằng tải cho phép băng tải được gài vào hoặc mở ra một cách nhanh chóng dễ dàng. Hệ móc Volta phù hợp với băng tải nhóm G, GZ, PZ, Z, L, LG và M có độ dày từ 2.5mm đến 5mm. Tất cả băng tải Volta đều dễ dàng vệ sinh mà không cần tháo khỏi băng chuyền do đó chúng tôi chỉ khuyến nghị dùng móc khi thật sự cần thiết.

- Với bộ dụng cụ Volta, băng tải có thể được nối tại nhà máy, giúp giảm thời gian dừng máy.
- Với phương pháp hàn nhiệt nóng. Sự kết hợp băng tải với các thành phần gờ cao, tai bèo và gân dẫn hướng,... tạo nên sản phẩm cuối bền chắc không thể phá vỡ và hiệu suất vượt trội.
- Vật liệu Volta là lý tưởng để gia công thanh trượt hoặc võng đón nhẹ nhàng các sản phẩm rơi lên mặt băng tải.

Các ứng dụng



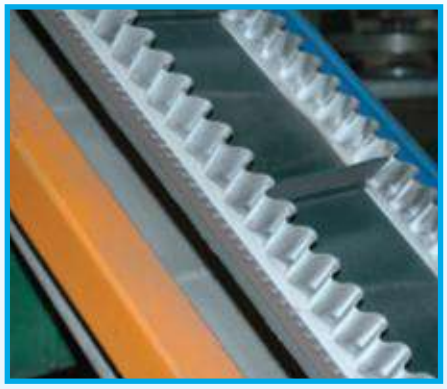
FRZ - 2
Vít tải



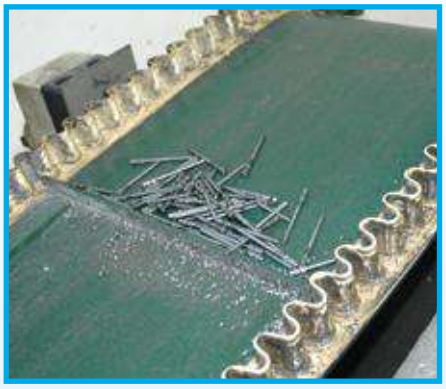
FRPZ - 6
Dạng võng trong tái chế thủy tinh



FRZ - 4
Tái chế kim loại



FEZ - 3
Băng tải sản xuất hóa chất công nghiệp



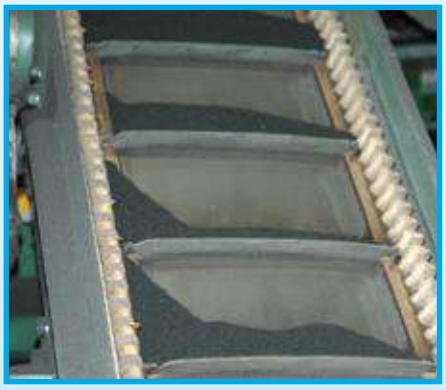
FEZ - 3
Sản xuất đinh ốc



FRZ - 5
Sản xuất thủy tinh



FRPZ - 6
Tái chế thủy tinh



FRG - 3
Tải hóa chất dạng bột



FK - 3
Tải gạch vào lò

Volta Belting Technology™

www.voltabelting.com

Corporate Headquarters
Sales and Manufacturing
sales@voltabelting.com

USA
Tel. +1 830 229 2384
voltaus@voltabelting.com

Europe
Tel. +31 546 580166
voltaeu@voltabelting.com

ASIA
Tel. +84 251 352 1967
voltaasia@voltabelting.com

Volta Belting makes no warranty with respect to any of its products for a particular purpose. See Volta General Terms and Conditions.
Copyright© Volta Belting Technology Ltd. | CAT505VI00 - Ver.P.December.2024